

Bài thực hành 5: Thực hành gỡ rối, kiểm thử và tinh chỉnh mã nguồn

Phần 1. Thực hành gỡ rối

1.1 Hướng dẫn tìm một số lỗi cú pháp (Syntax Error) thường gặp

Lỗi cú pháp còn gọi là lỗi biên dịch (Compiler error). Đây là loại lỗi sơ đẳng nhất trong lập trình. Lỗi thường xảy ra do lập trình viên gõ sai cấu trúc của ngôn ngữ (ví dụ như thiếu dấu kết thúc một câu lệnh, một số ngôn ngữ phân biệt từ khoá với chữ hoa, chữ thường thì lại gõ chữ hoa...). Chương trình sẽ không thể biên dịch được khi gặp lỗi này và thông báo lỗi. Các trình soạn thảo (Editor) hoặc các IDE tiên tiến hiện nay như CodeBlocks, Visual Studio, Eclipse, Android Studio, NetBean... đều hỗ trợ cho lập trình viên một cách trực quan để xử lý lỗi này. Phần này sẽ hướng dẫn các bạn sử dụng trình báo lỗi của CodeBlocks để sửa các lỗi cú pháp.

Lỗi 1: Thiếu dấu chấm phẩy

The screenshot shows the CodeBlocks IDE with a C++ program. The code is as follows:

```
1 #include<bits/stdc++.h>
2 using namespace std;
3
4 main() {
5     int n = 100, sum = 0;
6     for (int i = 1; i <= n; ++i) {
7         sum += i
8     }
9     cout << sum;
10 }
11
```

A red box highlights the missing semicolon at line 7, with the text "Dòng gây lỗi" (Line causing error). Another red box indicates "Ấn F2 để hiển thị thanh thông báo" (Press F2 to display the message bar).

The "Build messages" window shows the following error:

File	Line	Message
=== Build file: "no target" in "no project" (compiler: unknown) ===		
C:\Users\Khatm...		In function "int main()":
C:\Users\Khatm...	8	error: expected ';' before '}' token
=== Build failed: 1 error(s), 0 warning(s) (0 minute(s), 1 second(s)) ===		

Lỗi 2: Gõ sai tên biến/hàm

```
1  #include<bits/stdc++.h>
2  using namespace std;
3  int n, x[100];
4
5  void duyet(int i){
6      if (i > n){
7          for (int i = 1; i <= n; ++i)
8              cout << x[i] << " \n"[i==n];
9          return;
10     }
11     for (int j = 0; j < 2; ++j){
12         x[i] = j;
13         dueyt(i+1);
14     }
15 }
16
17 main(){
18     n = 3;
19     duyet(1);
20 }
```

others

Code::Blocks × Search results × Cccc × Build log × Build messages × CppCheck/Vera+

Line	Message
	=== Build file: "no target" in "no project" (compiler: unknown) ===
	In function 'void duyet(int)':
Users\Khatm... 13	error: 'dueyt' was not declared in this scope
	=== Build failed: 1 error(s), 0 warning(s) (0 minute(s), 1 second(s)) ===

Lỗi 3: Thiếu dấu ngoặc

```
11 for (int j = 0; j < 2; ++j{
12     x[i] = j;
13     duyet(i+1);
14 }
```

others

Code::Blocks × Search results × Cccc × Build log × Build messages × CppCheck/Vera+

Line	Message
	=== Build file: "no target" in "no project" (compiler: unknown) ===
	In function 'void duyet(int)':
Users\Khatm... 11	error: expected ')' before '{' token
	=== Build failed: 1 error(s), 0 warning(s) (0 minute(s), 1 second(s)) ===

Lỗi 4: Đặt tên trùng với từ khóa

```
#include<bits/stdc++.h>
using namespace std;
int n, x[100];

void try(int i){
    if (i > n){
        for (int i = 1; i <= n; ++i)
            cout << x[i] << " \n"[i==n];
        return;
    }
    for (int j = 0; j < 2; ++j){
        x[i] = j;
        try(i+1);
    }
}

main(){
    n = 3;
    try(1);
}
```

ers

ode::Blocks X Search results X Cccc X Build log X Build messages X CppCheck/Vera++

Line	Message
	=== Build file: "no target" in "no project" (compiler: unknown) ===
5	error: expected unqualified-id before 'try'
	=== Build failed: 1 error(s), 0 warning(s) (0 minute(s), 1 second(s)) ===

Lỗi 5: Sử dụng sai các hàm có sẵn

```
17 main(){
18     long long ans = 100;
19     ans = min(ans, 50);
20     cout << ans;
21 }
```

ans là long long, 50 là int

Build messages

File	Line	Message
=== Build file: "no target" in "no project" (compiler: unknown) ===		
In function 'int main()':		
\\Users\Khatm...	19	error: no matching function for call to 'min(long long int&, int)'
\\Program Fil...	195	note: candidate: template<class _Tp> constexpr const _Tp& std::min(const _Tp&,
\\Program Fil...	195	note: template argument deduction/substitution failed:
\\Users\Khatm...	19	note: deduced conflicting types for parameter 'const _Tp' ('long long int&' and

```
17 main(){
18     vector<int> a(10);
19     sort(a, a+10);
20 }
```

Build messages

File	Line	Message
=== Build file: "no target" in "no project" (compiler: unknown) ===		
In function 'int main()':		
\\Users\Khatm...	19	error: no match for 'operator+' (operand types are 'std::vector<int>' and 'int')
\\Program Fil...	334	note: candidate: template<class _Iterator> std::reverse_iterator<_Iterator> std::
\\Program Fil...	334	note: template argument deduction/substitution failed:
\\Users\Khatm...	19	note: mismatched types 'const std::reverse_iterator<_Iterator>' and 'int'

1.2 Thực hành sửa lỗi cú pháp

Bài tập 1: Tìm và sửa các lỗi cú pháp

Đoạn code sau liệt kê tất cả các hoán vị N số. Hãy tìm và sửa các lỗi cú pháp như hướng dẫn ở trên.

```
In [ ]:
#include <stdio.h>

int x[100], mark[100], n;

void print(){
    for (int i = 1; i <= n; ++i) printf("%d ", x[i]);
    print("\n");
}

void process(int i) {
    if (i > n){
        printf();
        return;
    }
    for (int j = 1; j <= n; ++j)
```

```

        if (!mark[j]){
            mark[j] = 1;
            x[i] = j;
            process(i+1);
            mark[j] = 0;
        }
    }

int main() {
    n = 5;
    process(1);
    return 0;
}

```

Bài tập 2: Tìm và sửa các lỗi cú pháp

Bài toán cái túi: Cho một cái túi có sức chứa M và n đồ vật. Đồ vật thứ i có khối lượng m_i và giá trị V_i . Cần chọn ra một số đồ vật để bỏ vào túi sao cho tổng khối lượng không quá M và tổng giá trị là lớn nhất có thể. Đoạn code sau đây giải bài toán cái túi bằng phương pháp duyệt nhánh cận. Hãy tìm và sửa các lỗi cú pháp

In []:

```

#include <iostream>
using namespace std;

int n, M, m[100], v[100];
int x[100], best, sumV, sumM, All[100];

void init(){
    for (int i = n; i >= 1; --i){
        all[i] = all[i+1] + v[i];
    }
}

void print() {
    cout << best;
}

void process(int i){
    if (sumV + all[i] <= best || sumM > M) return 0;
    if (i > n){
        best = sumV
        return 0;
    }
    process(i+1);
    sumM += m[i];
    sumV += v[i];
    process(i+1);
    sumM -= m[i];
    sumV -= v[i];
}

int main() {
    cin >> n >> M;
    for (int i = 1; i <= n; ++i)
        cin >> m[i] >> v[i];
    init();
    process(1);
    print();
    return 0;
}

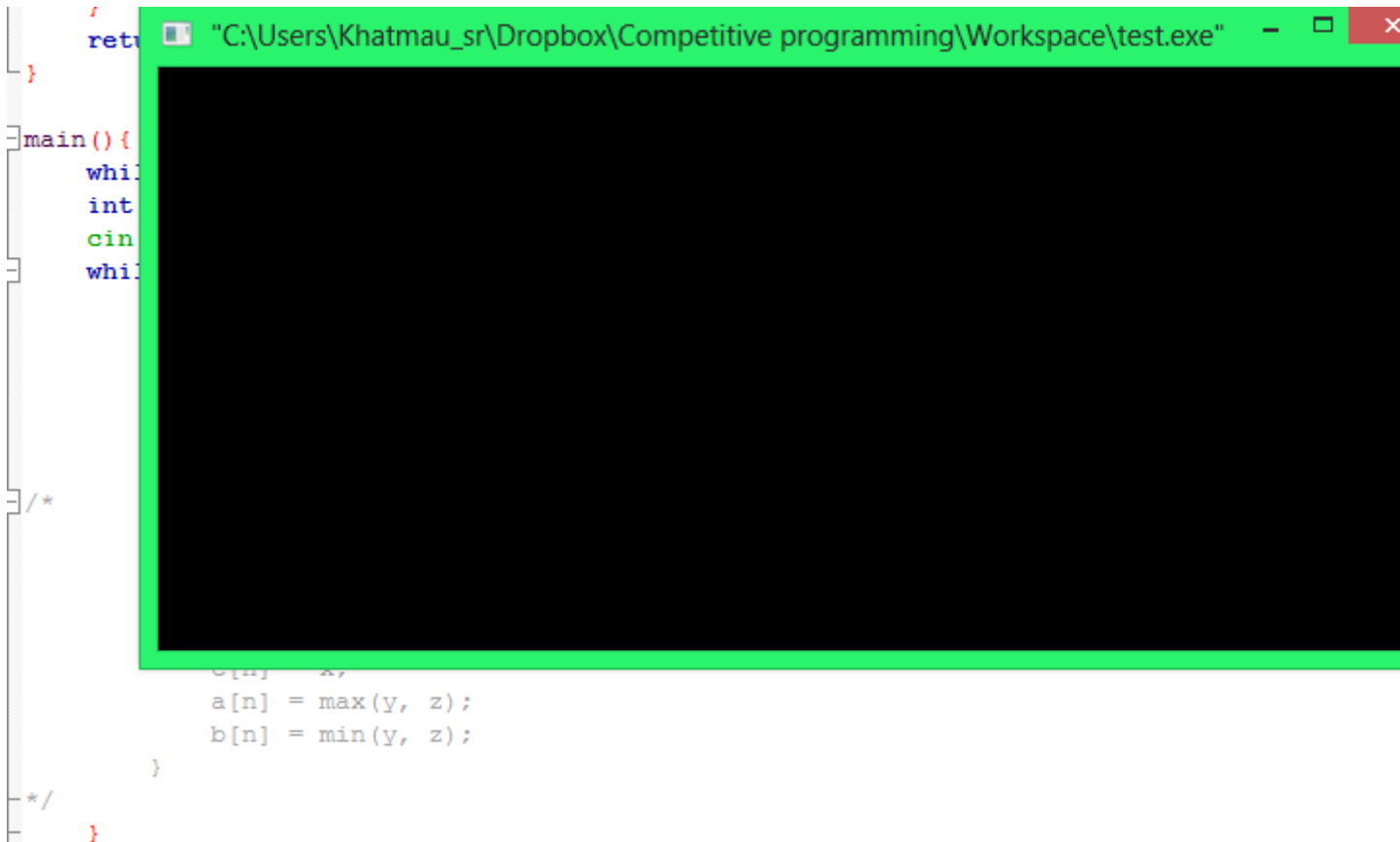
```

1.3 Hướng dẫn tìm một số lỗi thực thi (Runtime Error)

Xảy ra bất ngờ khi chương trình đang chạy. Loại lỗi này thường xảy ra do người lập trình viết code không cẩn thận, không lường hết các trường hợp xảy ra, khiến chương trình đang chạy thì bị lỗi treo màn hình hoặc thoát hẳn ra khỏi chương trình... Lỗi này có thể phát hiện bằng cách Debug.

Lỗi 1: Lặp vô hạn

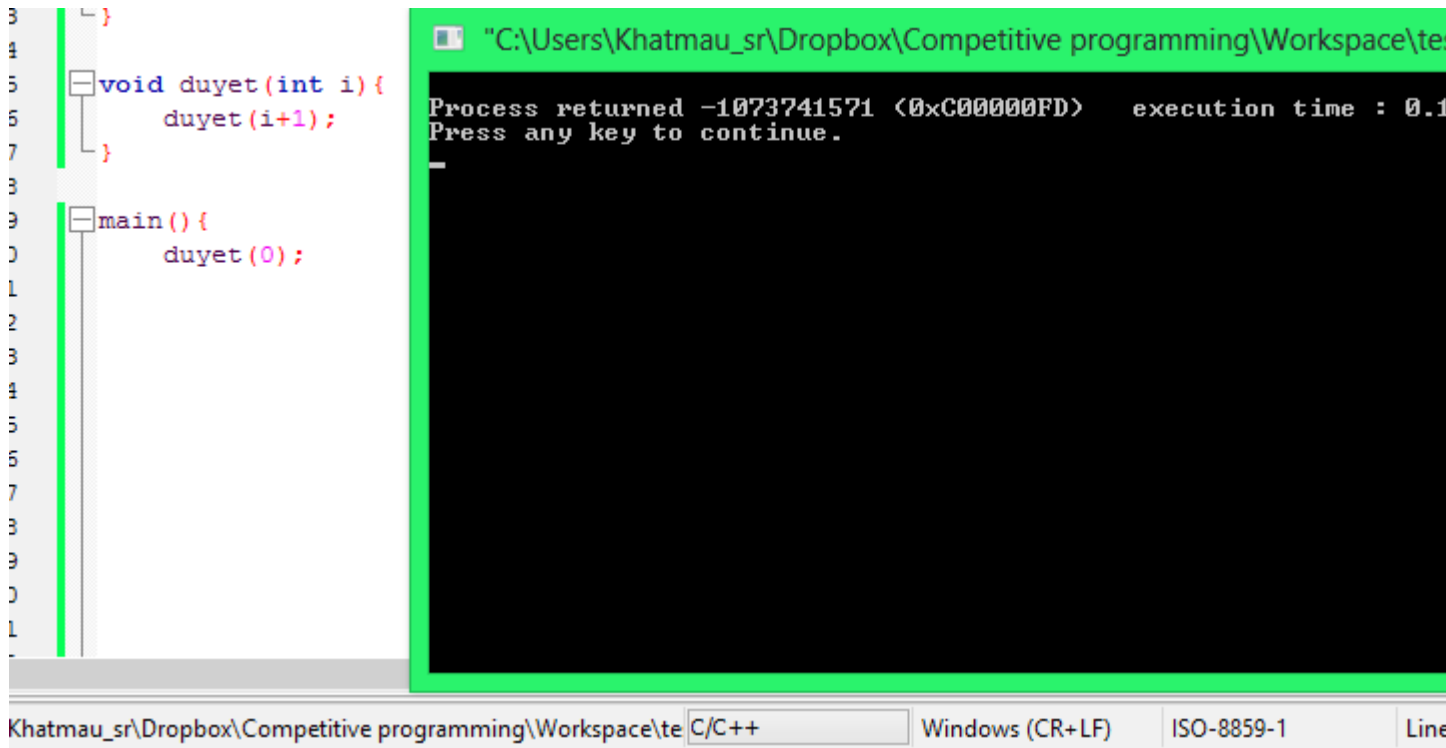
Lỗi này thường gặp khi dùng các lệnh lặp với số lần chưa biết trước, ví dụ lệnh while. Biểu hiện của lỗi này là chương trình sẽ không dừng (như hình sau) nhưng cũng không sinh lỗi.



Lỗi 2: Lỗi tràn bộ nhớ đệm (stack overflow)

Lỗi này thường gặp khi gọi đệ quy quá sâu, thường do thiếu neo đệ quy dẫn đến độ sâu vô hạn.

Biểu hiện của lỗi này là chương trình chạy sinh lỗi với mã lỗi âm (như hình sau).



```
3 }  
4  
5 void duyet(int i) {  
6     duyet(i+1);  
7 }  
8  
9 main() {  
10    duyet(0);  
11 }  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20  
21  
22  
23  
24  
25  
26  
27  
28  
29  
30  
31  
32  
33  
34  
35  
36  
37  
38  
39  
40  
41  
42  
43  
44  
45  
46  
47  
48  
49  
50  
51  
52  
53  
54  
55  
56  
57  
58  
59  
60  
61  
62  
63  
64  
65  
66  
67  
68  
69  
70  
71  
72  
73  
74  
75  
76  
77  
78  
79  
80  
81  
82  
83  
84  
85  
86  
87  
88  
89  
90  
91  
92  
93  
94  
95  
96  
97  
98  
99  
100
```

"C:\Users\Khatmau_sr\Dropbox\Competitive programming\Workspace\te
Process returned -1073741571 (0xC00000FD) execution time : 0.1
Press any key to continue.

Khatmau_sr\Dropbox\Competitive programming\Workspace\te C/C++ Windows (CR+LF) ISO-8859-1 Line

1.4 Hướng dẫn tìm một số lỗi logic

Các loại lỗi tràn mảng và tràn số đều là undefined behavior, C++ sẽ không sinh lỗi khi chạy nhưng những lỗi này khiến kết quả chạy bị sai

Lỗi 1: Lỗi tràn mảng

Lỗi này gặp phải khi truy xuất ngoài phạm vi khai báo của mảng / vector.

```
1  #include <bits/stdc++.h>
2  using namespace std;
3
4  main() {
5      vector<int> a(10);
6      cout << a[100];
7      return 0;
8  }
```

```
"C:\Users\Khatmau_sr\Dropbox\Competitive programming\Works
2002350880
Process returned 0 (0x0)   execution time : 0.032 s
Press any key to continue.
```

Lỗi 2: Lỗi tràn số

Lỗi này gặp phải khi phạm vi tính toán hoặc lưu trữ nằm ngoài kiểu dữ liệu của biến.

```
1  #include <bits/stdc++.h>
2  using namespace std;
3
4  main() {
5      int a = 1e9;
6      long long b = a * a;
7      cout << b;
8      return 0;
9  }
```

```
"C:\Users\Khatmau_sr\Dropbox\Competitive programming\Wo
-1486618624
Process returned 0 (0x0)   execution time : 0.113 s
Press any key to continue.
```

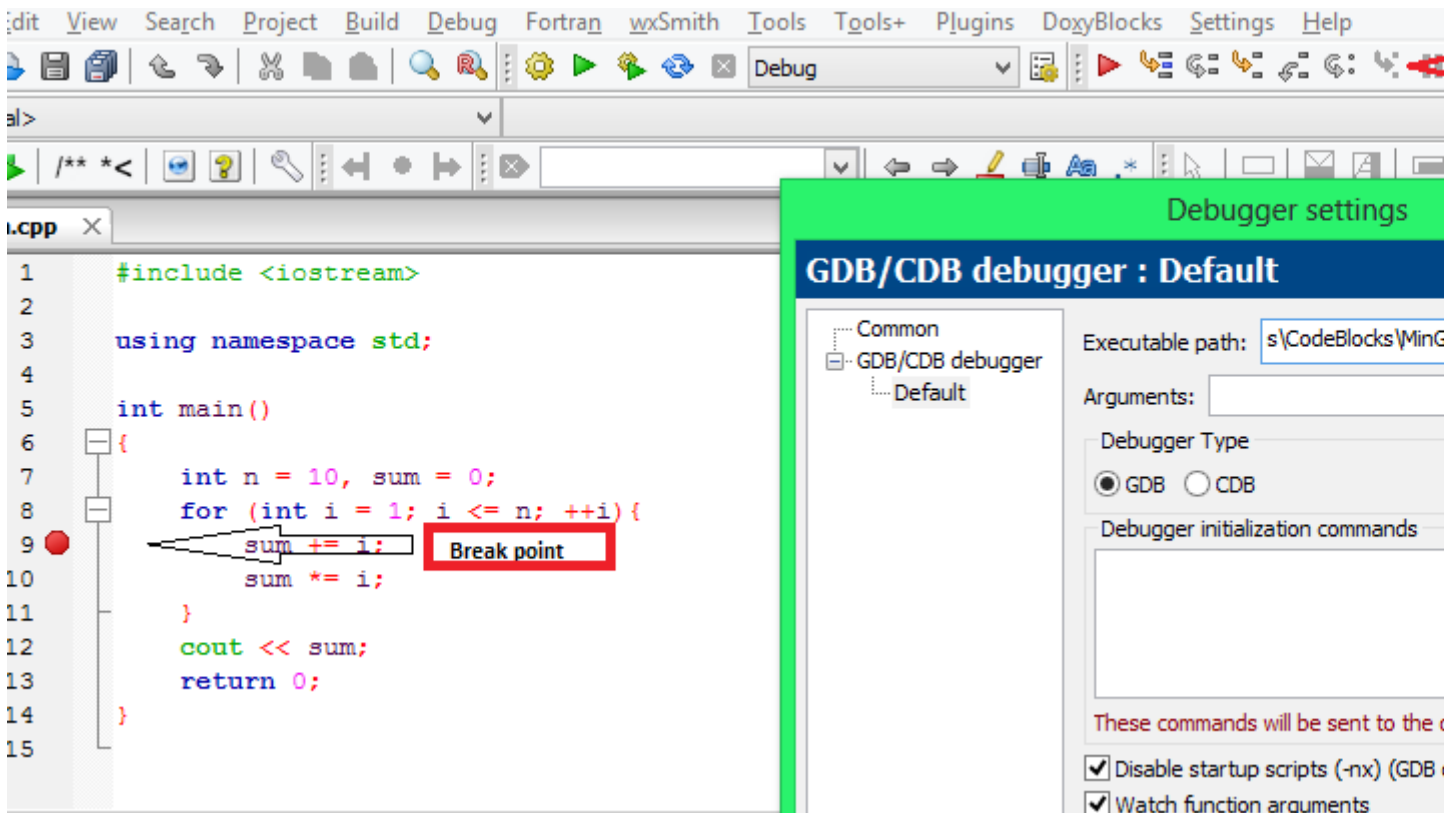

1.5 Tìm vị trí lỗi bằng trình debug

CodeBlocks cung cấp công cụ debug bằng cách chạy từng dòng lệnh. Để sử dụng tính năng này, bạn cần tạo project thay vì tạo một file .cpp riêng lẻ

Tài liệu tham khảo: http://wiki.codeblocks.org/index.php/Debugging_with_Code::Blocks

1: Giới thiệu

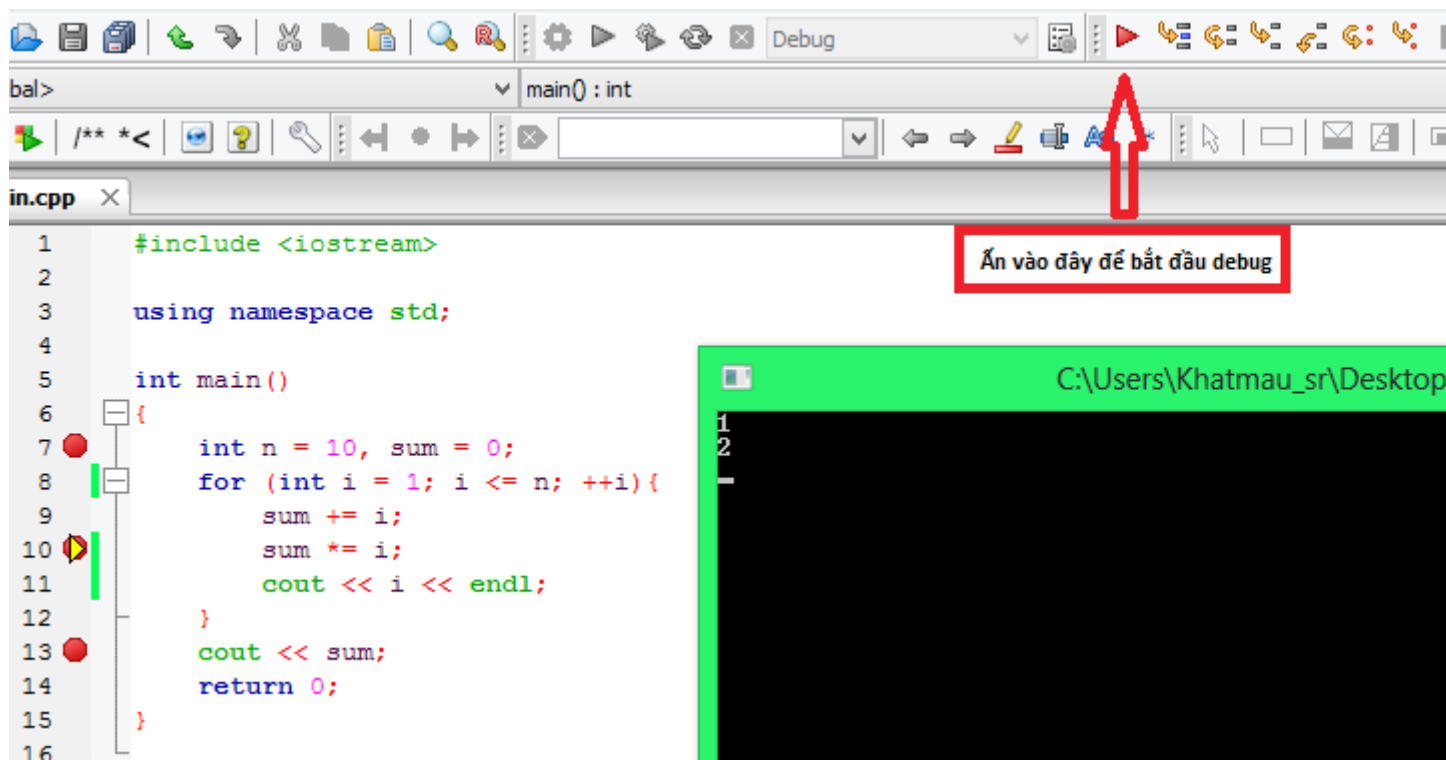
Để sử dụng trình debug của codeblocks, các bạn cần tạo project, cài đặt môi trường cho trình dịch debug như hình



2: Sử dụng chức năng nhảy lệnh

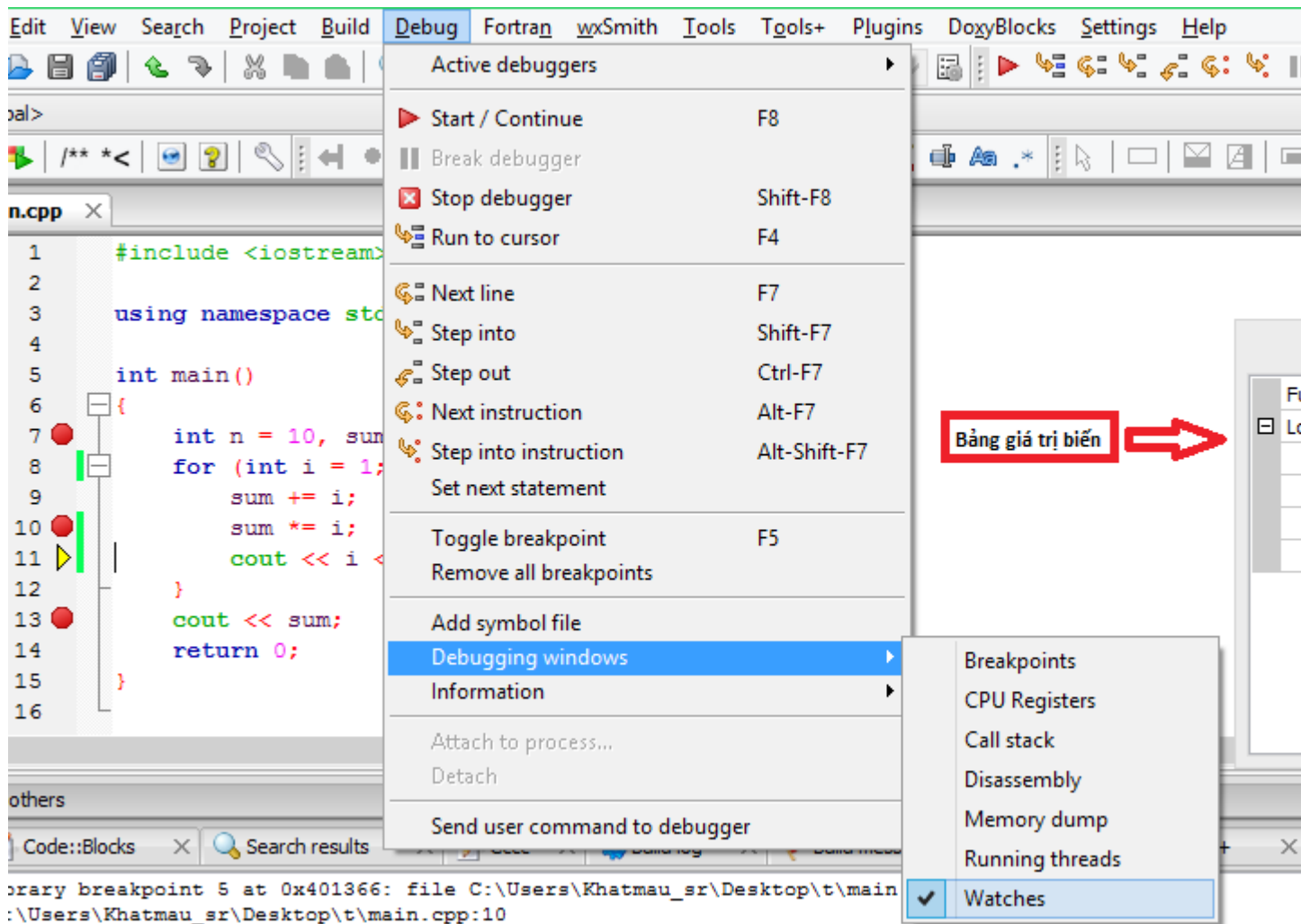
Trình debug của codeblocks cung cấp công cụ cho phép đưa con trỏ lệnh đến một số vị trí định trước, bao gồm: Nhảy đến dòng lệnh tiếp theo, nhảy đến breakpoint tiếp theo, nhảy qua (hoặc ra khỏi) một khối lệnh/chương trình con, nhảy vào một chương trình con (thay vì xem nó như một

dòng lệnh).



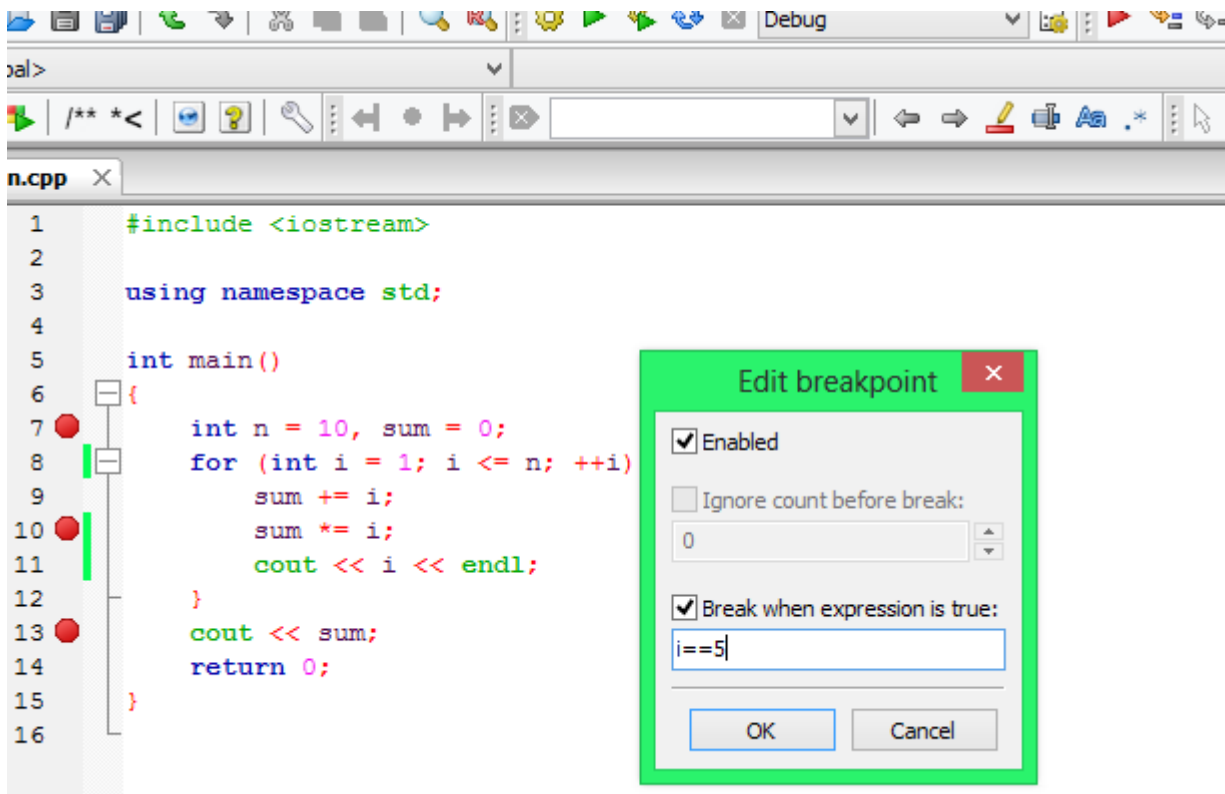
3: Sử dụng chức năng hiển thị giá trị biến

Đây là chức năng rất đặc lực, bạn có thể xem giá trị các biến khi chương trình dừng ở một dòng lệnh nhất định nào đó



4: Breakpoint nâng cao

Có thể đặt điều kiện để một dòng trở thành breakpoint, khi điều kiện thỏa mãn thì dòng lệnh này sẽ trở thành breakpoint. Click chuột phải vào breakpoint để cài đặt



1.6 Tìm vị trí lỗi bằng cách in ra màn hình / file log

Không phụ thuộc vào IDE, không cần chạy từng lệnh, việc debug bằng cách thêm các lệnh in ra màn hình / file log được dùng khá phổ biến, đặc biệt với các project lớn và phức tạp. Cách làm rất đơn giản: Thêm các lệnh in giá trị các biến mà chúng ta muốn biết, sau đó chạy chương trình và tìm lỗi dựa vào những thông tin được in ra (hình minh họa).

In []:

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
```

```
int main(int argc, char** argv){
    int n;
    cin >> n;
    vector<int> a(n);
    for (int &x : a) cin >> x;
    printf("Done input\n");
    vector<int> f(n);
    for (int i = 0; i < f.size(); ++i){
        int &ans = f[i] = 1;
        for (int j = 0; j < i; ++j){
            if (a[j] < a[i]) ans = max(ans, f[j]+1);
        }
        printf("i=%d, a=%d, f=%d\n", i, a[i], f[i]);
    }
    cout << *max_element(f.begin(), f.end());
}
```

Kết quả chạy

```
lis.cpp
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;

int main(int argc, char** argv){
    int n;
    cin >> n;
    vector<int> a(n);
    for (int &x : a) cin >> x;
    printf("Done input\n");
    vector<int> f(n);
    for (int i = 0; i < f.size(); ++i){
        int &ans = f[i] = 1;
        for (int j = 0; j < i; ++j){
            if (a[j] < a[i]) ans = max(ans, f[j]+1);
        }
        printf("i=%d, a=%d, f=%d\n", i, a[i], f[i]);
    }
    cout << *max_element(f.begin(), f.end());
}
```

```
C:\Users\K...
6
1 3 2 4 6 5
Done input
i=0, a=1, f=1
i=1, a=3, f=2
i=2, a=2, f=2
i=3, a=4, f=3
i=4, a=6, f=4
i=5, a=5, f=4
4
Process returned 0 (0x0)   executi
Press any key to continue.
```

1.7 Thực hành sửa lỗi thực thi và lỗi logic

Bài tập 3: Dãy ngoặc đúng

Đề bài: <http://codeforces.com/group/Ir5CI6f3FD/contest/269186/problem/H>

Mã nguồn dưới đây là của một sinh viên, khi submit bị lỗi runtime (Exit code is -1073741819). Sử dụng công cụ debug ở trên, hãy tìm và sửa các lỗi trong mã nguồn

In []:

```
#include <iostream>
using namespace std;
#include <string.h>
#include <stack>

int par(string str){
    int a = str.length();
    stack<char> S;
    char x, y;
    for (int i=0; i<a; i++){
        x = str[i];
        if (x == '(' || x == '[' || x == '{'){
            S.push(x);
        }
        else {
            if (x == ')') {
                if (S.top() == '('){
                    S.pop();
                }
                else return 0;
            }
            else if (x == ']') {
                if (S.top() == '['){
                    S.pop();
                }
                else return 0;
            }
            else if (x == '}') {
                if (S.top() == '{'){
                    S.pop();
                }
                else return 0;
            }
        }
    }
    return 1;
}
```

```

        if (S.top() == '{'){
            S.pop();
        }
        else return 0;
    }
}
}
if (S.top() != NULL){
    return 0;
}
else return 1;
}

int main(){
    int n;
    string str;

    cin >> n;
    for(int i=0; i<n; i++){
        cin >> str;
        cout << par(str) << endl;
    }

    return 0;
}

```

Phần 2. Kiểm thử

Test đề bài thường là test đơn giản, không thể kiểm tra hết các ngõ ngách logic trong chương trình. Do đó chúng ta cần sinh thêm các test khác. Các loại test nên sinh bao gồm: test ngẫu nhiên, test đặc biệt (để kiểm tra các trường hợp đặc biệt), test lớn (để kiểm tra giới hạn và thời gian chạy). Trong khi test đặc biệt có thể sinh bằng tay, thường nhỏ và phụ thuộc vào kinh nghiệm của lập trình viên, thì test ngẫu nhiên cần phải sinh nhiều và lớn tương đối. Do đó cần thiết phải viết chương trình sinh test và kiểm thử.

2.1 Hướng dẫn

Đoạn code sau đây sẽ sinh input cho bài toán dãy con tăng dài nhất

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;

int random(int L, int H){
    return (rand()<<16|rand()) % (H-L+1) + L;
}

int main(int argc, char** argv){
    if (argc > 1) srand(atoi(argv[1]));
    else srand(time(NULL));
    freopen("LIS.inp", "w", stdout);
    int n = random(1, 10), amax = 1e9;
    cout << n << endl;
    for (int i = 1; i <= n; ++i) cout << random(-amax, amax) << " ";
}

```

Sau khi viết chương trình sinh test, có thể chạy bằng tay. Trong trường hợp output rất lớn hoặc khó kiểm tra, chúng ta nên viết một solution khác (đơn giản, chạy chậm nhưng chắc chắn đúng, thường gọi là thuật toán trực tiếp).

Nếu chỉ test cỡ chục test trở lại, với 3 chương trình trên (sol1, sol2, gentest) ta có thể chạy thủ công. Tuy nhiên có thể viết một file Shell script để làm điều này và lặp lại với hàng trăm test. Script này chỉ cần viết 1 lần và dùng được cho tất cả các bài mà không phải chỉnh sửa gì

In []:

```
@echo off
for /l %%i in (1, 1, 100) do (
    gentest.exe %%i
    sol1.exe
    sol2.exe
    fc sol1.out sol2.out
    if errorlevel 1 goto :eof
    echo Test %%i correct
)
```

In []:

//sol1 và sol 2

```
#include <bits/stdc++.h>
```

```
using namespace std;
```

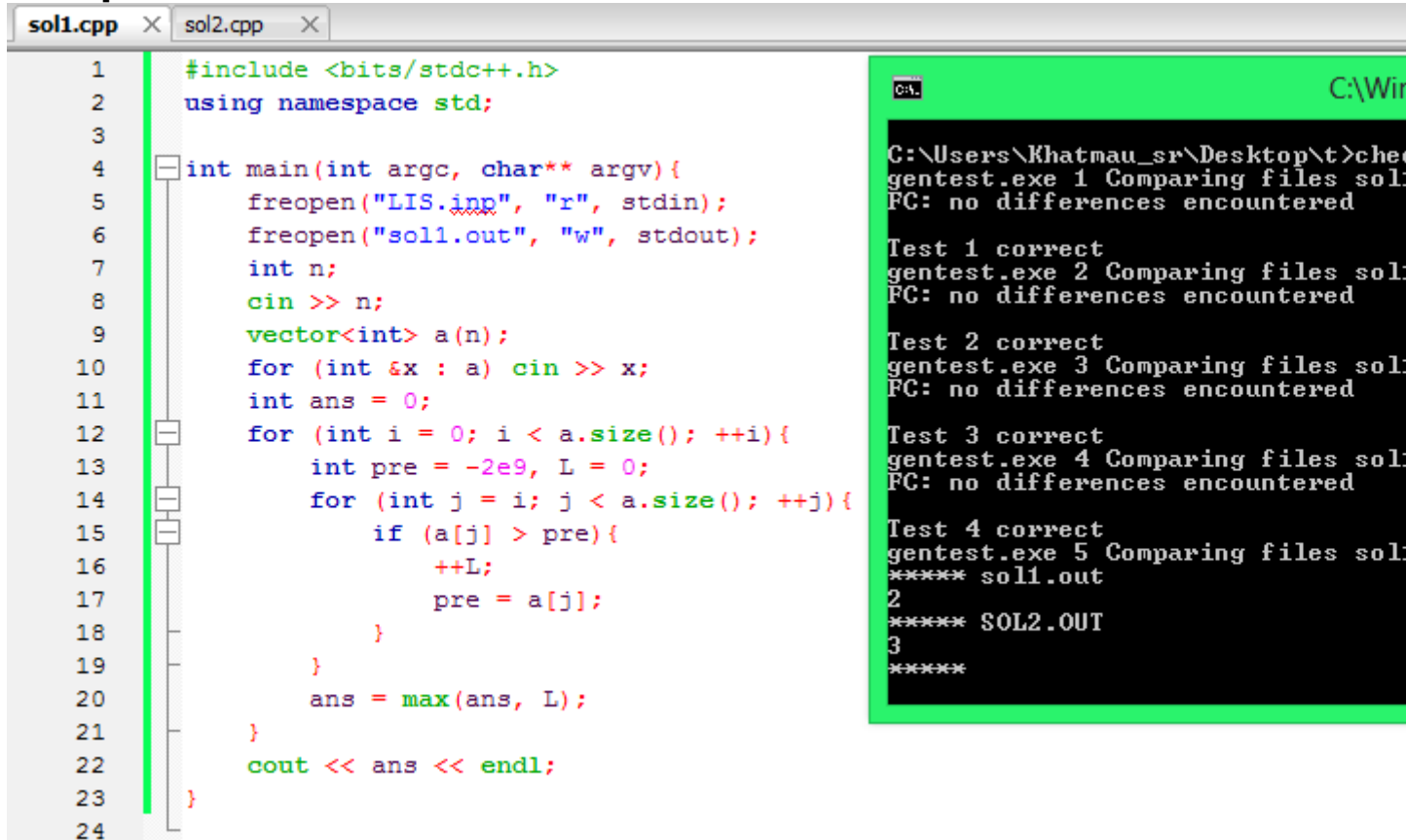
```
int main(int argc, char** argv){
    freopen("LIS.inp", "r", stdin);
    freopen("sol1.out", "w", stdout);
    int n;
    cin >> n;
    vector<int> a(n);
    for (int &x : a) cin >> x;
    int ans = 0;
    for (int i = 0; i < a.size(); ++i){
        int pre = -2e9, L = 0;
        for (int j = i; j < a.size(); ++j){
            if (a[j] > pre){
                ++L;
                pre = a[j];
            }
        }
        ans = max(ans, L);
    }
    cout << ans << endl;
}
```

```
#include <bits/stdc++.h>
```

```
using namespace std;
```

```
int main(int argc, char** argv){
    freopen("LIS.inp", "r", stdin);
    freopen("sol2.out", "w", stdout);
    int n;
    cin >> n;
    vector<int> a(n);
    for (int &x : a) cin >> x;
    vector<int> f(n);
    for (int i = 0; i < f.size(); ++i){
        int &ans = f[i] = 1;
        for (int j = 0; j < i; ++j){
            if (a[j] < a[i]) ans = max(ans, f[j]+1);
        }
    }
    cout << *max_element(f.begin(), f.end());
}
```

Kết quả kiểm thử



```
sol1.cpp X sol2.cpp X
1  #include <bits/stdc++.h>
2  using namespace std;
3
4  int main(int argc, char** argv){
5      freopen("LIS.inp", "r", stdin);
6      freopen("sol1.out", "w", stdout);
7      int n;
8      cin >> n;
9      vector<int> a(n);
10     for (int &x : a) cin >> x;
11     int ans = 0;
12     for (int i = 0; i < a.size(); ++i){
13         int pre = -2e9, L = 0;
14         for (int j = i; j < a.size(); ++j){
15             if (a[j] > pre){
16                 ++L;
17                 pre = a[j];
18             }
19         }
20         ans = max(ans, L);
21     }
22     cout << ans << endl;
23 }
24
```

```
C:\Win...
C:\Users\Khatmau_sr\Desktop\t>che...
gentest.exe 1 Comparing files sol...
FC: no differences encountered

Test 1 correct
gentest.exe 2 Comparing files sol...
FC: no differences encountered

Test 2 correct
gentest.exe 3 Comparing files sol...
FC: no differences encountered

Test 3 correct
gentest.exe 4 Comparing files sol...
FC: no differences encountered

Test 4 correct
gentest.exe 5 Comparing files sol...
***** sol1.out
2
***** SOL2.OUT
3
*****
```

Ta cũng có thể viết chương trình C++ thay cho shell script, và cũng dùng chung cho nhiều bài được

In []:

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;

int main(){
    for(int iTesT = 1; iTesT <= 100; iTesT++){
        char tmp[100];
        sprintf(tmp, "%d", iTesT);
        string seed(tmp);
        system((string("gentest.exe ") + seed).c_str());
        system(string("sol1.exe").c_str());
        system(string("sol2.exe").c_str());
        if(system(string("fc sol1.out sol2.out").c_str()) != 0){
            cout << "Test " << iTesT << ": WRONG!\n";
            return 0;
        }
        cout << "Test " << iTesT << ": CORRECT!\n";
    }
}
```


Kết quả kiểm thử

```
sol1.cpp X sol2.cpp X compare.cpp X
1  #include <bits/stdc++.h>
2  using namespace std;
3
4  int main(int argc, char** argv){
5      freopen("LIS.inp", "r", stdin);
6      freopen("sol2.out", "w", stdout);
7      int n;
8      cin >> n;
9      vector<int> a(n);
10     for (int &x : a) cin >> x;
11     vector<int> f(n);
12     for (int i = 0; i < f.size(); ++i){
13         int &ans = f[i] = 1;
14         for (int j = 0; j < i; ++j){
15             if (a[j] < a[i]) ans = max(ans, f[j]+1);
16         }
17     }
18     cout << *max_element(f.begin(), f.end());
19 }
20
```

```
Test 1: CORRECT!
gentest.exe 2 Comparing
FC: no differences encou

Test 2: CORRECT!
gentest.exe 3 Comparing
FC: no differences encou

Test 3: CORRECT!
gentest.exe 4 Comparing
FC: no differences encou

Test 4: CORRECT!
gentest.exe 5 Comparing
***** sol1.out
2
***** SOL2.OUT
3
*****

Test 5: WRONG!
Process returned 0 (0x0)
Press any key to continu
```

Trên thực tế, các project khi làm việc đã có sẵn bộ test. Lúc này chúng ta chỉ cần chạy chương trình và so sánh kết quả, không cần phải sinh test (bằng gentest và sol2) nữa. File script có thể sửa lại như sau

```
In [ ]:
@echo off
for /l %%i in (1, 1, 100) do (
    copy %%i.inp LIS.inp
    LIS.exe
    fc LIS.out %%i.out
    if errorlevel 1 goto :eof
    echo Test %%i correct
)
```

2.2 Thực hành

Viết chương trình sinh test và kiểm thử cho các bài toán sau

Bài tập 4: Bài toán người du lịch

Đề bài: <http://codeforces.com/group/Ir5CI6f3FD/contest/273369/problem/J>

Dưới đây là solution của một bạn sinh viên, khi submit bị sai kết quả. Hãy sử dụng hướng dẫn phía trên và thuật toán trực tiếp (được cho phía dưới) để tìm ra một test sai.

```
In [ ]:
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
int m, n, Smin = 100000;
long long S = 0;
int cmin = 1000000000;
int x[100];
int c[100][100];
vector<int> flag(100, false);
void TRY(int k)
{
    for (int i = 2; i <= n; i++)
    {
```

```

        if (flag[i] == false && c[x[k - 1]][i] != -1)
        {
            flag[i] = true;
            x[k] = i;
            S = S + c[x[k - 1]][i];
            if (k == n)
            {
                if (S + c[i][1] < Smin && c[i][1] != -1)
                    Smin = S + c[i][1];
            }
            else if (S + cmin * (n - k + 1) < Smin)
            {
                TRY(k + 1);
            }
            flag[i] = false;
            S = S - c[x[k - 1]][i];
        }
    }
}
main()
{
    int a, b;
    cin >> n >> m;
    for (int i = 1; i <= n; i++)
        for (int j = 1; j <= n; j++)
        {
            if (i == j)
                c[i][j] = 0;
            else
                c[i][j] = -1;
        }
    for (int i = 0; i < m; i++)
    {
        cin >> a >> b;
        cin >> c[a][b];
        if (c[a][b] < cmin)
            cmin = c[a][b];
    }
    x[1] = 1;
    flag[1] = true;
    TRY(2);
    cout << Smin;
}

```

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;

```

```

int main(){//code trau
    int n, m;
    cin >> n >> m;
    vector<vector<int>> c(n, vector<int>(n, 1e8));
    while (m--){
        int x, y, w;
        cin >> x >> y >> w;
        c[x-1][y-1] = min(c[x-1][y-1], w);
    }
    int ans = 1e9;
    vector<int> p(n);
}

```

```

iota(p.begin(), p.end(), 0);
do{
    int sum = 0;
    for (int i = 0; i < n; ++i)
        sum += c[p[i]][p[(i+1)%n]];
    ans = min(ans, sum);
} while(next_permutation(p.begin()+1, p.end()));
cout << ans << endl;
}

```

Phần 3. Tinh chỉnh mã nguồn

Bài tập 5: Năm nhuận

Một năm được coi là nhuận nếu hoặc nó chia hết cho 4 nhưng không chia hết cho 100, hoặc nó chia hết cho 400. Cho một danh sách các năm, kiểm tra xem có tồn tại năm nhuận trong danh sách đó hay không.

Mã nguồn sau giải quyết bài toán đó, hãy tinh chỉnh nó để tăng hiệu suất chương trình.

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;

int main(){
    int n;
    cin >> n;
    bool found = false;
    while(n--){
        int a;
        cin >> a;
        if ((a % 4 == 0 && a % 100 != 0) || (a % 100 == 0))
            found = true;
    }
    if (found) cout << "Yes";
    else cout << "No";
}

```

Bài tập 6: Tổng kết

Một lớp có N sinh viên. Sinh viên thứ i có điểm tổng kết là a_i theo thang điểm 10. Để đánh giá chất lượng dạy học, giảng viên muốn biết có bao nhiêu bạn đạt điểm A, B, C, D, F. Quy đổi thang điểm được cho như sau:

$a < 4$: F

$4 \leq a < 5.5$: D

$5.5 \leq a < 7$: C

$7 \leq a < 8.5$: B

$8.5 \leq a$: A

Mã nguồn sau giải quyết bài toán đó, hãy tinh chỉnh nó để tăng hiệu suất chương trình.

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;

char cal(double a){
    if (a < 4) return 'F';
    if (4 <= a && a < 5.5) return 'D';
    if (5.5 <= a && a < 7) return 'C';
    if (7 <= a && a < 8.5) return 'B';
    if (8.5 <= a) return 'A';
}

```

```

}

int main(){
    int n;
    cin >> n;
    int A = 0, B = 0, C = 0, D = 0, F = 0;
    while(n--){
        int a;
        cin >> a;
        if (cal(a) == 'A') ++A;
        if (cal(a) == 'B') ++B;
        if (cal(a) == 'C') ++C;
        if (cal(a) == 'D') ++D;
        if (cal(a) == 'F') ++F;
    }
    cout << A << " " << B << " " << C << " " << D << " " << F;
}

```

Bài tập 7: Chia tiền

Sau đại dịch, thầy trò Đường Tăng muốn xin tiền của các nhà giàu để chia cho các nhà nghèo. Họ sẽ vào n thôn, thôn thứ i có K_i nhà. Mỗi thôn họ sẽ quyết định xin tiền hay cho tiền, phụ thuộc vào đánh giá của họ về mức độ giàu nghèo ở đây. Nếu thôn i giàu, họ sẽ đi từng nhà trong số K_i nhà này và xin $a_{i,j}$ tiền của nhà thứ j . Nếu thôn i nghèo, họ sẽ đi từng nhà trong số K_i nhà này và phát $a_{i,j}$ tiền cho nhà thứ j . Hãy tính số tiền ít nhất họ phải mang theo để đảm bảo có thể phát đủ cho người nghèo (tức số tiền luôn không bị âm)

Mã nguồn sau giải quyết bài toán đó, hãy tinh chỉnh nó để tăng hiệu suất chương trình.

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
int main(){
    int n;
    cin >> n;
    int ans = 0, sum = 0;
    while(n--){
        int k, t;
        cin >> k >> t;
        while(k--){
            int a;
            cin >> a;
            if (t == 1) sum += a;
            if (t == -1) sum -= a;
            ans = max(ans, -sum);
        }
    }
    cout << ans;
}

```

Phần 4. Bài tập về nhà

Bài tập 8: Cắt hình chữ nhật

Đề bài: <http://codeforces.com/group/Ir5CI6f3FD/contest/276073/problem/G>.

Sử dụng công cụ debug ở trên, hãy tìm và sửa các lỗi trong mã nguồn dưới đây

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>

using namespace std;

```

```

int w, h;
int table[601][601];

void init() {
    for (int i=1; i<=h; i++) {
        for (int j=1; j<=w; j++) {
            table[i][j] = i*j;
        }
    }
}

int main()
{
    ios::sync_with_stdio(false);
    cin.tie();

    int w, h, m;
    cin >> w >> h;
    cin >> m;
    init();
    for (int i=0; i<m; i++) {
        int tmp1, tmp2;
        cin >> tmp1 >> tmp2;
        table[tmp2][tmp1] = 0;
    }

    //dp
    for (int i=1; i<=h; i++) {
        for (int j=1; j<=w; j++) {
            int minWaste = table[i][j];
            // horizontal cut
            for(int k=1; k<=i; k++) {
                minWaste = min(minWaste, table[k][j] + table[i-k][j]);
            }
            // vertical cut
            for (int k=1; k<=i; k++) {
                minWaste = min(minWaste, table[i][k] + table[i][j-k]);
            }
            table[i][j] = minWaste;
        }
    }

    cout << table[h][w] << endl;
}

```

Bài tập 9: Xây tháp

Đề bài: <http://codeforces.com/group/Ir5CI6f3FD/contest/276073/problem/I>

Sử dụng công cụ debug ở trên, hãy tìm và sửa các lỗi trong mã nguồn dưới đây

In []:

```

#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
typedef struct {
    int x, y, z;
} block;
int n;
block a[100];
int maxh[100];

void input(){
    cin >> n;
}

```

```

    if (n == 0) exit(0);
    int x, y, z;
    for (int i = 1; i <= n; i++){
        cin >> x >> y >> z;
        a[3 * i - 2].x = x;
        a[3 * i - 2].y = y;
        a[3 * i - 2].z = z;
        a[3 * i - 1].x = y;
        a[3 * i - 1].y = z;
        a[3 * i - 1].z = x;
        a[3 * i].x = z;
        a[3 * i].y = x;
        a[3 * i].z = y;
    }
}

int dp(int i){//Tim chieu cao cua toa thap voi dinh la vien i
    if (maxh[i] != 0) return maxh[i];
    maxh[i] = a[i].z;
    for(int j = 1; j <= n; j++){
        if (a[i].x < a[j].x && a[i].y < a[j].y ||
            a[i].x < a[j].y && a[i].y < a[j].x){
            maxh[i] = max (maxh[i], a[i].z + dp(j));
        }
    }
    return maxh[i];
}

int main(){
    int cnt = 1;
    while(1){
        int res = 0;
        input();
        for(int i = 1; i <= 3 * n; i++){
            res = max(res, dp(i));
        }
        printf("Case %d: maximum height = %d\n", cnt++, res);
    }
    return 0;
}

```